

Đại hội lần thứ XVII Đảng Cộng sản Trung Quốc với vấn đề phát triển giáo dục

TS. NGUYỄN VĂN CĂN
Viện Nghiên cứu Trung Quốc

Sáng 15-10-2007, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XVII Đảng Cộng sản (DCS) Trung Quốc khai mạc tại Đại lễ đường nhân dân Bắc Kinh, với sự có mặt của hơn 2.200 đại biểu và khách mời. Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Trung Quốc Hồ Cẩm Đào đã đọc báo cáo khai mạc đại hội. Báo cáo được chia làm 12 phần, nhấn mạnh chủ đề của Đại hội XVII là: “Giương cao ngọn cờ vĩ đại XHCN đặc sắc Trung Quốc, dưới sự chỉ đạo của lý luận Đặng Tiểu Bình, tư tưởng quan trọng “Ba đại diện”, quán triệt sâu sắc việc thực hiện quan điểm phát triển khoa học, tiếp tục giải phóng tư tưởng, kiên trì cải cách mở cửa, thúc đẩy phát triển khoa học, xúc tiến xã hội hài hòa, phấn đấu giành thắng lợi mới trong sự nghiệp xây dựng toàn diện xã hội khá giả”,

trong đó một trong những nội dung được quan tâm và cũng là mục tiêu được trình bày trong báo cáo là *Ưu tiên phát triển giáo dục, xây dựng cường quốc tài nguyên nhân lực*. Mục tiêu này phản ánh phản ánh vị trí và vai trò của giáo dục trong thời kỳ mới.

1. Tiếp tục xác định vị trí ưu tiên phát triển của giáo dục

Ngay từ khi bắt đầu công cuộc cải cách mở cửa năm 1978, Đặng Tiểu Bình đã xác định rõ ràng “khoa học là sức sản xuất thứ nhất”, “trong cải cách chế kinh tế điều quan trọng nhất tôi quan tâm là nhân tài, cải cách chế khoa học kỹ thuật tôi quan tâm nhất vẫn là nhân tài” và trong bài phát biểu tại các địa phương phía Nam một lần nữa quan điểm trên được nhấn mạnh: “Muốn phát

triển nhanh nền kinh tế đất nước, cần phải dựa vào khoa học và giáo dục, phải trọng thị giáo dục, tôn trọng tri thức, tôn trọng nhân tài, làm nhiều hành động thiết thực đẩy mạnh phát triển sự nghiệp giáo dục và khoa học của đất nước". Các quan điểm này đã khẳng định vị trí chiến lược của ưu tiên phát triển giáo dục trong công cuộc cải cách mở cửa và hiện đại hóa của Trung Quốc.

Nghị quyết của Đại hội XIV DCS Trung Quốc (tháng 10-1992), với những chủ trương chính sách quan trọng đã mở đầu cho giai đoạn mới của cải cách mở cửa. Về phát triển giáo dục, Báo cáo Chính trị do Tổng Bí thư Giang Trạch Dân trình bày xác định rõ: "Khoa học tiến bộ, kinh tế phồn vinh và xã hội phát triển, về căn bản được quyết định bởi chất lượng lao động và vấn đề đặt ra trước mắt là phải bồi dưỡng được một lượng lớn nhân tài. Trung Quốc phải dốc sức phát triển giáo dục, phải đặt sự nghiệp giáo dục vào vị trí chiến lược và ưu tiên phát triển trong nền kinh tế quốc dân. Hy vọng chấn hưng đất nước đặt vào giáo dục. Chỉ có giáo dục mới có thể nâng cao được tố chất con người và đào tạo ra những người lao động hiện đại mới". Trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội, tại Đại hội khoa học kỹ thuật toàn quốc năm 1995, Tổng Bí thư Giang Trạch Dân chính thức thay mặt Trung ương Đảng đưa ra chiến lược "khoa giáo hưng quốc" với tinh thần: "Cần phải đưa giáo dục lên vị trí chiến lược ưu tiên phát triển, nỗ lực nâng cao trình độ tư tưởng

và đạo đức văn hóa, khoa học kỹ thuật của toàn dân tộc, đây là kế hoạch lớn cơ bản, thực hiện hiện đại hóa Trung Quốc". Rõ ràng ngay từ khi bắt đầu cải cách mở cửa, Trung Quốc đã rất chú trọng đến vấn đề giáo dục và vị trí của giáo dục trong sự nghiệp phát triển và xây dựng đất nước và thực sự đặt giáo dục vào vị trí chiến lược ưu tiên. Với tinh thần trọng thị như vậy, tại Đại hội XVII này vai trò và vị trí của giáo dục được xác định như thế nào?

Một trong những chủ đề của Đại hội là *quán triệt sâu sắc việc thực hiện quan điểm phát triển khoa học*. Với chủ đề này, rõ ràng vai trò của giáo dục được nâng lên một tầm chiến lược mới. Thực tế sau gần 30 năm tiến hành cải cách mở cửa, tình hình Trung Quốc được đánh giá chung là trình độ sức sản xuất về tổng thể còn chưa cao, đời sống nhân dân từ chối không đủ no ấm, tuy đã phát triển lên khá giả nhưng chênh lệch giàu nghèo có xu thế dần rộng, khoảng cách phân phối thu nhập về cơ bản vẫn chưa được khắc phục. Trước hết, Trung Quốc cần tìm lời giải cho những vấn đề khó khăn trong phát triển mà cụ thể là nâng cao chất lượng và hiệu quả phát triển, thực hiện phát triển vừa tốt vừa nhanh, đặt cơ sở vững chắc cho phát triển CNXH đặc sắc Trung Quốc. Đây chính là nguyên nhân mà trong Đại hội này, DCS Trung Quốc xác định **phát triển** là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của Đảng trong việc cầm quyền và chấn hưng đất nước. Vì vậy, Báo cáo Chính trị của Đại hội XVII đã xác định rõ: "Toàn

Đảng cần đi sâu quan triệt thực hiện quan điểm phát triển khoa học. Cân nǎm vững toàn diện nội hàm khoa học và thực chất tinh thần của quan điểm phát triển khoa học. Tăng cường tính tự giác và tính kiên định trong việc quan triệt thực hiện quan điểm phát triển khoa học” và Báo cáo nhấn mạnh: “Trong quan điểm phát triển khoa học, ý nghĩa quan trọng số một là phát triển, hạt nhân là lấy con người làm gốc, yêu cầu cơ bản là phát triển toàn diện, cân đối, bền vững, phương pháp căn bản là trù hoạch tổng thể”.

Mặt khác, trải qua quá trình “dò đá qua sông”, tự tìm con đường xây dựng CNXH đặc sắc Trung Quốc, hơn bất kỳ quốc gia nào, Trung Quốc thấy rõ rằng muốn làm tốt được nhiệm vụ cải cách và phát triển phải tập trung sức lực cho xây dựng, phải giải phóng và phát triển sức sản xuất xã hội mà trước hết phải thực hiện tốt nhất *chiến lược phát triển đất nước bằng giáo dục, chiến lược xây dựng đất nước giàu mạnh bằng nhân tài với mục tiêu xây dựng xã hội gắn bó chặt chẽ với hạnh phúc, an khang của nhân dân*. Đồng thời Đại hội cũng chỉ rõ yêu cầu phải thực hiện công bằng, nỗ lực làm cho toàn thể nhân dân ai cần học thì được học. Có như vậy phương châm toàn tâm toàn ý phục vụ nhân dân mới thực sự là tôn chỉ cơ bản, mới thể hiện đúng Đảng và Nhà nước luôn tôn trọng địa vị chủ thể của nhân dân, phát huy tinh thần sáng tạo của nhân dân, bảo đảm các quyền của nhân dân, làm tốt việc phát triển vì nhân dân, phát triển dựa vào dân, thành quả phát triển nhân dân

chung hướng. Chính vì vậy, ưu tiên phát triển giáo dục, làm cho giáo dục đáp ứng nhiệm vụ quan trọng nhất là *phát triển phải lấy con người làm gốc*, phát triển cân đối, toàn diện, bền vững và thực hiện phát triển hài hòa, thống nhất hữu cơ trên các mặt với quan điểm mới *giáo dục là nền tảng chấn hưng dân tộc, công bằng giáo dục là cơ sở quan trọng của công bằng xã hội*. Đây chính là yêu cầu và cũng là điều kiện cần thiết để Trung Quốc tiếp tục đặt giáo dục vào vị trí ưu tiên phát triển chiến lược, kiên trì tính chất công ích của giáo dục và tăng thêm kinh phí đầu tư cho giáo dục. Chính từ quan điểm mới về vị trí và vai trò của giáo dục đối với yêu cầu xây dựng xã hội hài hòa trong giai đoạn hiện nay nên ngay sau khi Đại hội vừa kết thúc, ngày 26-10-2007 Đảng uỷ Bộ giáo dục Trung Quốc đã ra thông tri gửi tất cả các cơ sở giáo dục ở các địa phương để triển khai học tập tinh thần nghị quyết Đại hội và đến ngày 2-11-2007, Bộ Giáo dục lại có thông tri yêu cầu quán triệt học tập tinh thần nghị quyết Đại hội XVII đến tất cả học sinh trung học và tiểu học.

2. Mục tiêu phấn đấu và nhiệm vụ chủ yếu

a. Thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục phải đáp ứng yêu cầu của xã hội

Với quan điểm mới của Đại hội XVII: *giáo dục là nền tảng chấn hưng dân tộc, công bằng giáo dục là cơ sở quan trọng của công bằng xã hội*, Trung Quốc đã xác định thêm một nhiệm vụ quan trọng cho ngành giáo dục trong giai đoạn hiện nay.

Đó là ngành giáo dục phải đáp ứng yêu cầu của xã hội nghĩa là phải kiên trì thực hiện nhiệm vụ cấp bách phát triển giáo dục vì nhân dân, phát triển dựa vào nhân dân, nhân dân cùng được hưởng thành quả phát triển. Đây chính là nhiệm vụ và cũng là khó khăn, thách thức của ngành giáo dục trong giai đoạn mới.

Trong thời gian qua, ngành giáo dục Trung Quốc đã có những đóng góp đáng ghi nhận vào công cuộc xây dựng và phát triển đất nước. Trước thềm Đại hội XVII, năm 2006 giáo dục nghĩa vụ, cụ thể là giáo dục bậc trung học đã tiến một bước đáng kể. Số học sinh nhập học đạt 7,5 triệu, nâng tổng số học sinh theo học tại các trường phổ thông trung học lên 18 triệu, đạt mức cao nhất trong lịch sử giáo dục trung học. Điều cần lưu ý là tỷ lệ học sinh ở bậc giáo dục phổ thông và giáo dục hướng nghiệp đã đạt 5,4/4,6 là mức tương đối hợp lý. Đối với một trong những ưu tiên của giáo dục giai đoạn này là thực hiện phổ cập cơ bản giáo dục nghĩa vụ 9 năm và cơ bản xóa nạn mù chữ cho tầng lớp thanh niên (hai cơ bản), Trung Quốc cũng có những thành công đáng kể. Hiện tại, số địa phương đã được công nhận thực hiện tốt “hai cơ bản” đạt tỷ lệ 93,9% với số học sinh nhập học ở bậc sơ trung đạt 94,1%. Trên toàn Trung Quốc, số lao động từ 15 tuổi trở lên bình quân đã được tiếp nhận giáo dục 8,3 năm, nghĩa là trình độ người lao động đã được nâng từ mức tiểu học lên mức sơ trung. Ngoài ra, ở lứa tuổi trước khi đi học còn có 111.800 trường mẫu giáo với

số lượng 20.360.200 cháu và 1.540 trường giáo dục đặc biệt với 374.500 cháu. Nhìn chung, trên toàn quốc, trẻ em trong độ tuổi đi học được tới trường chiếm tỷ lệ khoảng 98,58%. Một trong những nguyên nhân đưa đến kết quả này là do từ năm 2006, Trung Quốc thực hiện miễn học phí và cung cấp toàn bộ sách giáo khoa cho tất cả học sinh nông thôn. Hàng năm nhà nước sẽ phải chi một khoản tiền là 22.700.000.000 NDT cho “2 miễn 1 bổ” và đầu tư cho giáo dục của Trung Quốc sẽ tăng từ 2,79% lên 4% GDP.

Với giáo dục ở bậc đại học, Trung Quốc xác định giáo dục đại học đã chuyển sang giai đoạn “đại chúng hóa”. Số học sinh tốt nghiệp cao trung được tuyển vào đại học đã đạt đến mức trên 19% hàng năm. Vì vậy, có thể nói giáo dục đại học đã có những bước tiến dài. Theo số liệu của Bộ Giáo dục Trung Quốc, năm 2006 có 5,7 triệu thí sinh trúng tuyển trong kỳ thi đại học, đạt tỷ lệ gần 60%. Nếu nhìn lại số lượng thí sinh trúng tuyển là 4,7% của năm 1977 mới thấy được bước phát triển của bậc giáo dục đại học. Hiện nay, Trung Quốc có trên 2.000 trường đại học (trong đó có hơn 100 trường trực thuộc các bộ, hơn 600 trường đại học dành cho người trưởng thành, 12 học viện dân tộc dành riêng cho con em các dân tộc thiểu số). Ngoài ra, do thể chế quản lý có một số cải cách nên trên toàn Trung Quốc còn có hơn 13 triệu sinh viên tự túc học đại học sau đó báo danh thi tốt nghiệp. Nhìn chung, trong thời kỳ cải cách mở cửa,

tính bình quân mỗi năm số sinh viên tại trường tăng thêm 9,9%. Trên thực tế, nhu cầu học còn cao hơn nhưng hệ thống giáo dục chưa thể đáp ứng được. Đây chính là điều kiện để giáo dục dân lập phát triển. Hiện nay, Trung Quốc đã có khoảng 70.000 trường tư (bao gồm: 175 trường cao đẳng và đại học, 1.104 cơ sở giáo dục sau phổ thông, 1.377 trường dạy nghề sau sơ trung, 2.679 trường cao trung, 3.651 trường sơ trung, 5.676 trường tiểu học, 55.500 nhà trẻ). Tất cả các trường tư này đã đón nhận tổng số hơn 14,16 triệu học sinh các cấp.

Một trong những trọng tâm đổi mới với giáo dục Trung Quốc khi bước vào thời kỳ cải cách được xác định là cải cách giáo dục tổng hợp ở nông thôn. Trong thời gian qua, xây dựng nông thôn mới XHCN đã được thúc đẩy vững chắc và phát triển, đặc biệt là quá trình cải cách mở cửa đã giành được sự đột phá quan trọng. Cải cách tổng hợp ở nông thôn đã có tiến bộ như: bỏ thuế nông nghiệp, thuế chăn nuôi, thuế sản xuất đặc biệt... và có chính sách hỗ trợ nông nghiệp. Thu nhập của cư dân thành thị và nông thôn đều tăng lên đáng kể, đời sống cơ bản của những người nghèo khó được đảm bảo. Đời sống của đa số nhân dân từ chỗ không đủ no ấm đã phát triển lên khá giả về tổng thể, dân số nghèo đói ở nông thôn từ 250 triệu người giảm xuống còn hơn 20 triệu. Đây chính là những yếu tố làm cho giáo dục có điều kiện phát triển ở khu vực nông thôn là khu vực chiếm tỷ lệ lớn về dân số. Vì vậy, trong kế hoạch 5 năm lần thứ XI, Trung

Quốc dự tính sẽ đầu tư 218 tỷ NDT (riêng năm 2006 tỷ lệ này vào khoảng 4% tổng thu nhập quốc dân) để dùng cho cải cách giáo dục ở nông thôn với mục đích chủ yếu là giúp đỡ các gia đình khó khăn ở khu vực kinh tế chậm phát triển như các vùng trọng điểm của chương trình khai thác phát triển miền Tây.

Có thể nói hiện nay hệ thống giáo dục ở Trung Quốc về cơ bản đã đáp ứng được nhu cầu học tập của xã hội. Vì vậy Trung Quốc xác định nhiệm vụ giáo dục trong thời kỳ mới là “phổ cập, phát triển, nâng cao” đồng thời cũng đề ra phương châm “ưu hoá kết cấu giáo dục, thúc đẩy phát triển công bằng đối với giáo dục nghĩa vụ, đẩy nhanh giai đoạn giáo dục phổ cập ở bậc cao trung, nỗ lực phát triển giáo dục hướng nghiệp, nâng cao chất lượng giáo dục ở bậc đại học” cho ngành giáo dục. Tuy nhiên, trong thời gian qua giáo dục Trung Quốc cũng đã bộc lộ nhiều điểm bất hợp lý cần khắc phục, nổi bật là:

- Học phí cao, gây khó khăn đối với học sinh nông thôn muốn học đại học. Vào những năm cuối của thế kỷ trước, khi Trung Quốc chưa gia nhập WTO, sinh viên đại học mỗi năm chỉ phải đóng một khoản học phí vào khoảng vài trăm NDT. Đến sau năm 1997, nhất là sau khi Trung Quốc gia nhập WTO (2001) thì số tiền này tăng lên mức từ 5.000 đến 7.000 NDT. Chi phí cho các khoá học của một số ngành được ưa chuộng như y học, ngoại ngữ, tin học có thể lên đến mức 10.000 NDT. Số tiền này nhiều gấp

3,4 lần thu nhập ròng hàng năm của nông dân nông nghiệp.

Tình trạng tái mù chữ, thất học của học sinh miền núi, học sinh dân tộc và học sinh là con em của những người dân phải bỏ quê vào thành phố kiếm sống đang có chiều hướng gia tăng và khó kiểm soát. Theo một số liệu không chính thức cho thấy nếu cuối thế kỷ XX số người mù chữ là khoảng 30 triệu thì đến 2005 con số này đã lên khoảng 116 triệu. Nguyên nhân chính dẫn đến hiện tượng này là do mỗi năm có hàng triệu người nghèo thậm chí cả con em nông dân phải bỏ trường sớm để tìm việc ở các thành phố, dẫn đến hiện tượng tái mù chữ tăng nhanh. Đây thực sự là một vấn đề đáng lo ngại không chỉ cho ngành giáo dục mà còn có thể gây ra hậu quả xấu với toàn xã hội.

Vấn đề việc làm cho học sinh, sinh viên tốt nghiệp. Mặc dù những năm gần đây Trung Quốc đã có những biện pháp như chủ động tổ chức các hội chợ việc làm, học sinh sinh viên được cung cấp nhiều thông tin tìm việc, một số trường còn tận dụng cả trang Web để liên hệ với các đơn vị tuyển dụng ở những nơi xa xôi kém phát triển để cung cấp thêm thông tin, các cơ quan có trách nhiệm còn kêu gọi sinh viên nên chủ động liên hệ và đến những nơi thiếu nhân tài như Tây Tạng, Hồ Nam... Bản thân sinh viên tốt nghiệp cũng chủ động hạ thấp yêu cầu đối với mức lương tối thiểu, nhưng thực tế việc làm vẫn là một vấn đề nan giải. Nhiều học sinh, sinh viên sẵn sàng làm bất cứ công việc gì miễn là có thu nhập

đủ sống. Nhiều học sinh sinh viên cho rằng tấm bằng cử nhân những năm trước đây có thể coi là chứng chỉ lập nghiệp thì nay nó chỉ có giá trị như một chứng chỉ vào đời. Có những sinh viên cho rằng hiện tại họ đang phung phí tài năng và đó cũng là một cái tội như làm lãng phí tài nguyên vậy.

Phát huy những thành tựu đã đạt được của giáo dục, giải quyết tốt nhất những vấn đề bức xúc hiện tại chính là thuận lợi và cũng là khó khăn thách thức của ngành giáo dục Trung Quốc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ quan trọng mà Đại hội đặt ra cho ngành giáo dục, đó là giáo dục phải đáp ứng yêu cầu của xã hội.

b. *Thúc đẩy nhanh xây dựng xã hội, lấy cải thiện dân sinh làm trọng điểm*

Báo cáo Chính trị của Đại hội XVII đã xác định một trong những nhiệm vụ phát triển xã hội trong thời gian tới của Trung Quốc là *Ưu tiên phát triển giáo dục, xây dựng cường quốc tài nguyên nhân lực*. Thực tế Trung Quốc có một thị trường lớn tập hợp hơn một tỷ người có truyền thống tôn trọng giáo dục, có thể lựa chọn một lực lượng lớn nhân tài xuất sắc để đào tạo cho công cuộc xây dựng đất nước. Do vậy, các cơ quan và địa phương cần quán triệt toàn diện phương châm giáo dục của Đảng là *kiên trì giáo dục con người làm gốc, giáo dục đạo đức làm đầu*, thực hiện tốt giáo dục tố chất, nâng cao chất lượng và trình độ hiện đại hóa giáo dục, bồi dưỡng những con người xây dựng CNXH và thế hệ kế tiếp có đức, trí, thể, mỹ phát triển toàn diện, thực

hiện tốt nhiệm vụ giáo dục đáp ứng yêu cầu của xã hội.

Trong giai đoạn mới, Bộ Giáo dục và chính quyền các cấp Trung Quốc đều nhận thức sâu sắc phải triển khai đồng bộ các nhiệm vụ và áp dụng nhiều biện pháp hữu hiệu để phát triển giáo dục, đồng thời cũng xác định rõ các nhiệm vụ trọng tâm, coi trọng việc hoàn thành các nhiệm vụ trọng tâm là đòn bẩy, đột phá khẩu cho việc thực hiện các nhiệm vụ khác. Để giáo dục phát triển, các cơ quan quản lý và cơ quan chức năng phải triệt để tháo gỡ mọi rào chắn bất hợp lý, thực hiện đổi mới cơ chế giáo dục theo hướng tập trung quản lý vĩ mô vào tay Nhà nước và tăng cường phân cấp quản lý vi mô cho chính quyền và các cơ sở giáo dục ở địa phương. Đây chính là những việc làm ban đầu thực hiện nhiệm vụ ưu hoá giáo dục, thúc đẩy phát triển cân bằng giáo dục nghĩa vụ, đẩy nhanh phổ cập giáo dục giai đoạn cao trung, đẩy mạnh phát triển giáo dục hướng nghiệp, nâng cao chất lượng giáo dục bậc cao. Kiên trì tính chất công ích của giáo dục, tăng thêm kinh phí đầu tư cho giáo dục, nâng đỡ giáo dục ở khu vực nghèo khó, khu vực dân tộc, kiện toàn chế độ trợ giúp cho học sinh, bảo đảm con em những người vào thành phố làm công, con em gia đình có kinh tế khó khăn được bình đẳng tiếp nhận giáo dục nghĩa vụ. Tăng cường xây dựng đội ngũ giáo viên, trọng điểm là nâng cao tố chất của giáo viên ở nông thôn. Cố vũ các lực lượng xã hội xây dựng giáo dục. Phát triển giáo dục từ xa và giáo dục liên tục, xây dựng xã hội loại hình

học tập với toàn dân học tập, suốt đời học tập. Có thực hiện được như vậy mới thực sự đáp ứng yêu cầu của nhiệm vụ xây dựng xã hội hài hoà, lấy cải thiện dân sinh làm công tác trọng điểm của ngành giáo dục.

Tuy nhiên, còn một thực tế là trong nhiều thập kỷ gần đây, chính sách một con ở Trung Quốc đã tạo ra một thế hệ các “tiểu hoàng đế, tiểu công chúa”. Các bậc phụ huynh từ ông bà đến cha mẹ đều coi con cháu như “ông vua nhỏ”, sẵn sàng đáp ứng mọi yêu cầu của các “ông vua nhỏ” này, nhưng cũng mang trong đầu bao nhiêu hy vọng đối với họ. Thậm chí nhiều gia đình còn thuê hẳn những người giúp việc đặc biệt, có kiến thức về giáo dục và tâm lý học để chuẩn bị cho các “tiểu hoàng đế, tiểu công chúa” ngay trong khi học và chuẩn bị thi cử. Họ cũng yêu cầu con cháu học hành nhiều môn và ai cũng mong con cháu mình trở thành thiên tài nên cố gắng ép học thêm rất nhiều môn học. Trường học nào có nhiều môn học thêm thường được ưa chuộng hơn. Vì thế, khối lượng kiến thức cả văn hoá cũng như các môn năng khiếu đè nặng lên tuổi thơ của học sinh Trung Quốc. Từ cuối những năm 1990 đã có nhiều nhà giáo dục học Trung Quốc cho rằng phương pháp giáo dục truyền thống vốn dựa trên việc học thuộc lòng đã đào tạo được nhiều học sinh có khả năng xuất sắc trong việc ghi nhớ để vượt qua các kỳ thi. Những học sinh này thường được gán cho danh hiệu là “những con vịt nhồi” thiếu hẳn tính sáng tạo, không có những tư duy, kỹ năng cần thiết trong giao tiếp cơ bản và giải quyết các yêu cầu cần thiết trong thời đại toàn cầu hoá. Có lẽ vì như vậy mà trong nhiệm vụ thúc đẩy nhanh xây dựng xã hội

lấy cải thiện dân sinh làm trọng điểm, Báo cáo Chính trị của ĐCS Trung Quốc đã ghi rõ: *Giảm nhẹ gánh nặng bài học của học sinh bậc trung học tiểu học, nâng cao tố chất tổng hợp của học sinh.*

c. Thực thi chiến lược phát triển mở rộng việc làm, thúc đẩy công tác sáng nghiệp tạo việc làm mới

Với chủ trương việc làm là gốc dân sinh, Trung Quốc đã đề ra một nhiệm vụ nữa cho ngành giáo dục đó là cần phải kiên trì thực thi chính sách việc làm một cách tích cực; tăng cường sự chỉ đạo của Chính phủ trong hoàn thiện cơ chế thị trường việc làm, mở rộng quy mô việc làm, cải thiện cơ cấu việc làm. Trong thời gian qua nhất là sau những năm 1990, khi xây dựng chương trình giảng dạy và các hoạt động của nhà trường, ngành giáo dục Trung Quốc đã quan tâm đến đặc điểm tâm lý của thanh niên với phương châm nhà trường là khâu trung gian cho sự kết hợp giữa khoa học kỹ thuật và kinh tế, đào tạo những con người lao động có khả năng thích ứng với sự phát triển ở địa phương. Chính quyền các cấp không chỉ ưu tiên đầu tư đúng mức mà còn động viên các nguồn lực xã hội cùng tham gia đầu tư phát triển giáo dục. Các cơ sở giáo dục đã chú trọng kiện toàn chế độ bồi dưỡng huấn luyện dạy nghề đối với toàn thể người lao động, tăng cường bồi dưỡng huấn luyện cho lực lượng lao động dư thừa ở nông thôn chuyển nghề thông qua các lớp hướng nghiệp. Ngành giáo dục cũng chú trọng

xây dựng thị trường tài nguyên nhân lực với quy phạm thống nhất, hình thành chế độ bình đẳng về việc làm giữa người lao động thành thị và nông thôn. Tích cực làm tốt công tác về việc làm đối với học sinh tốt nghiệp các trường bậc cao. Mặt khác, Trung Quốc chú trọng thực hiện phương châm “ba tăng trưởng” để thu hút các nguồn đầu tư giáo dục đồng thời hoàn thiện chính sách ủng hộ tự chủ sáng nghiệp, tự tìm việc làm, tăng cường giáo dục quan niệm việc làm, khiến cho đông đảo người lao động trở thành người sáng tạo nghề nghiệp. Trung Quốc cũng nhận thức rất rõ ràng muốn thực hiện được nhiệm vụ này cần phải kết hợp giữa phát triển sức sản xuất xã hội với nâng cao tố chất văn minh toàn dân tộc mà trước hết phải kiên trì cải cách mở cửa giải phóng và phát triển sức sản xuất. Phải chú trọng phát triển hệ thống ngành nghề hiện đại, đẩy mạnh kết hợp giữa tin học hóa và công nghiệp hóa, phát triển các ngành công nghiệp khác, nhất là công nghiệp kỹ thuật cao, tạo nhiều việc làm mới. Đối với lực lượng lao động dư thừa ở nông thôn, ngành giáo dục cần góp phần đào tạo nên những người nông dân kiều mới có văn hóa, hiểu kỹ thuật, biết kinh doanh, phát huy vai trò chủ thể của hàng trăm triệu nông dân để xây dựng nông thôn kiều mới. Có như vậy mới giải phóng và phát triển được sức sản xuất, mới có thể đáp ứng nhu cầu có việc là có nhân lực sẵn sàng, đồng thời nhân lực dư thừa cũng có đủ

năng lực để hoàn thành các yêu cầu đòi hỏi của công việc, kể cả các công việc giản đơn khi cần thiết.

d. Giáo dục với yêu cầu mới về thực hiện mục tiêu phấn đấu xây dựng toàn diện xã hội khá giả

Để thực hiện mục tiêu giành thắng lợi mới trong sự nghiệp xây dựng toàn diện xã hội khá giả, Trung Quốc chủ trương đẩy nhanh phát triển các sự nghiệp xã hội nhằm cải thiện toàn diện đời sống nhân dân. Muốn thực hiện được nhiệm vụ này từ thực tiễn phát triển trong quá trình xây dựng đất nước Trung Quốc nhận thức rõ ràng con đường ngắn nhất là phải hoàn thiện hơn nữa hệ thống giáo dục quốc dân hiện đại, về cơ bản phải xây dựng được hệ thống giáo dục suốt đời, phải nâng được trình độ giáo dục toàn dân và trình độ bồi dưỡng nhân tài sáng tạo phải được nâng cao rõ rệt. Có như vậy mới thúc đẩy được sự phát triển toàn diện của con người, *làm tốt việc phát triển vì nhân dân, phát triển dựa vào dân, thành quả phát triển nhân dân chung hưởng*. Để thực hiện mục tiêu phấn đấu xây dựng toàn diện xã hội khá giả, Báo cáo Chính trị của Đại hội XVII đã xác định: *Phải kiên trì đi theo con đường công nghiệp hoá kiều mới mang màu sắc Trung Quốc, kiên trì phương châm mở rộng nhu cầu trong nước, đặc biệt là nhu cầu tiêu dùng, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế từ chỗ chủ yếu dựa vào đầu tư, xuất khẩu chuyển sang chủ yếu dựa vào sự tác động cân đối giữa tiêu dùng, đầu tư và xuất khẩu, từ chỗ chủ yếu dựa vào sản nghiệp (công nghiệp) chuyển sang*

dựa vào sự tác động qua lại giữa cả sản nghiệp 1 (nông nghiệp), sản nghiệp 2 và sản nghiệp 3 (dịch vụ), chuyển đổi từ chỗ chủ yếu dựa vào tiêu hao tài nguyên vật chất sang dựa vào các tiến bộ khoa học kỹ thuật, nâng cao trình độ của người lao động và sáng tạo quản lý. Như vậy, không chỉ yêu cầu các nhà khoa học Trung Quốc phải tiếp tục sáng tạo, đào tạo những nhà khoa học đáp ứng yêu cầu mới mà còn phải sử dụng được nguồn tài nguyên khoa học kỹ thuật quốc tế, tạo điều kiện cho những trí tuệ sáng tạo đua nhau phát triển, xuất hiện hàng loạt nhân tài sáng tạo cho đất nước. Đây cũng chính là những thuận lợi nhưng cũng là nhiệm vụ khó khăn đối với ngành giáo dục để đáp ứng yêu cầu *phát triển giáo dục thúc đẩy nền kinh tế quốc dân phát triển vừa tốt vừa nhanh*.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. www.gmw.cn ngày 25-10-2007, Báo cáo của Ủy ban Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XVII Đảng Cộng sản Trung Quốc.
2. www. Moe.edu.cn ngày 26-11-2007, Giới thiệu tình hình thực hiện kế hoạch tiến công “hai cơ bản” của khu vực miền Tây祖国 (đến 2007 giải quyết cơ bản xoá mù chữ ở tầng lớp thanh niên, trung niên, cơ bản phổ cập giáo dục nghĩa vụ 9 năm).
3. www. Moe.edu.cn ngày 28-10-2007, Văn phòng Bộ giáo dục, Thông tri về việc học tập quán triệt tinh thần Đại hội XVII của Đảng cho học sinh trung học và tiểu học.